

Số: 444/BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 23 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm;
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021**

Phần I

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm là năm diễn ra Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; là năm đầu tiên triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm 2021-2025 của huyện.

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tái bùng phát trên phạm vi cả nước, tình hình thời tiết diễn biến bất thường đã tác động trực tiếp đến đời sống của nhân dân và ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện.

Trong bối cảnh đó, UBND huyện đã chủ động bám sát sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp điều hành phù hợp với từng thời điểm, đảm bảo thực hiện mục tiêu kép “vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội”. Kết quả cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

I. Về kinh tế

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

1.1. Trồng trọt

- Tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn tích cực hướng dẫn người dân gieo trồng bảo đảm lịch thời vụ; tăng cường đầu tư, chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng. Kết quả gieo trồng một số cây trồng như sau:

+ Lúa xuân: Diện tích gieo cấy đạt 1.120,3 ha, đạt 106,1% KH, tăng 64,8 ha so với cùng kỳ năm trước; năng suất đạt 60 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước; sản lượng đạt 6.721,8 tấn, đạt 106,9% KH, tăng 441,6 tấn so với cùng kỳ năm trước.

+ Lúa nương: Diện tích gieo trồng đạt 3.300 ha, đạt 98,5% KH, tăng 300 ha so với cùng kỳ năm trước.

+ Ngô xuân: Diện tích gieo trồng đạt 6.550 ha, đạt 100% KH, tăng 410 ha so với cùng kỳ năm trước.

+ Lạc xuân: Diện tích gieo trồng đạt 100 ha, đạt 100% KH, giảm 35 ha so với cùng kỳ năm trước.

+ Đậu tương xuân: Diện tích gieo trồng đạt 50 ha, đạt 100% KH, giảm 02 ha so với cùng kỳ năm trước.

- Tiếp tục chăm sóc, bảo vệ 1.291 ha cao su, 342 ha cà phê, 1.400 ha mắc ca, 83,5 ha cây thảo quả, 180 ha cây sa nhân và 206 ha cây táo mèo. Triển khai thực hiện dự án hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm quả Xoài GL4 tại xã Rạng Đông, xã Pú Nhung với diện tích 45,4 ha và 109 hộ tham gia.

1.2. Chăn nuôi, thủy sản

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các biện pháp kỹ thuật trong phòng, chống dịch bệnh và dự trữ thức ăn cho đàn vật nuôi; đặc biệt là phòng, chống bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò và dịch tả lợn châu phi¹. Toàn huyện ước tính có 84.721 con gia súc, trong đó: Đàn trâu: 18.222 con, đạt 78,5% KH, đàn bò: 17.541 con, đạt 170,7% KH, đàn lợn: 48.958 con, đạt 71,8% KH. Hoàn thành phun tiêu độc khử trùng tại 14.000 hộ chăn nuôi với diện tích 406 ha và tiêm 95.150 liều vắc xin định kỳ vụ Xuân hè năm 2021.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản: 295 ha, đạt 100% KH; sản lượng nuôi trồng 187 tấn, đạt 43,8% KH.

1.3. Lâm nghiệp

- Tập trung chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng. Tổ chức 09 buổi tuyên truyền về bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng với 870 lượt người tham gia; tổ chức 148 lượt tuần tra rừng với 917 lượt người tham gia. Phát hiện và xử lý 35 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp thu giữ 0,58 m³ gỗ các loại, 06 xe máy, xử phạt vi phạm hành chính và bán tang vật vi phạm nộp ngân sách nhà nước 16,5 triệu đồng.

- Các cơ quan, đơn vị và các xã chuẩn bị xong các điều kiện để trồng 64,9 ha rừng phòng hộ; lập hồ sơ khoanh nuôi tái sinh năm thứ nhất được 530 ha và khoanh nuôi tái sinh chuyên tiếp 5.194,2 ha. Tổ chức rà soát đất ở, đất lúa nước, đất thủy sản và đất khác nằm trong quy hoạch 3 loại rừng để đưa ra ngoài quy hoạch và bổ sung diện tích rừng tự nhiên ngoài quy hoạch vào trong quy hoạch đất lâm nghiệp.

1.4. Công tác phát triển nông thôn – xây dựng nông thôn mới

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã triển khai kế hoạch thực hiện các tiêu chí chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2021. Hoàn thiện hồ sơ trình

¹ Toàn huyện có 23 con gia súc bị chết do rét đậm, rét hại (tại các xã: Quài Tờ, Tênh Phong, Nà Tòng, Pú Xi, Mường Khong, Rạng Đông, Mường Thín, Nà Sáy). Tính đến 03/6/2021, toàn huyện có 25 con bò bị bệnh viêm da nổi cục (tại các xã: Tỏa Tinh, Quài Cang, Quài Tờ), hiện 08 con đã chữa khỏi, tiêu hủy 01 con bê 3 tháng tuổi (trọng lượng tiêu hủy 40kg), còn lại 16 con hiện đang cách ly và theo dõi điều trị bệnh theo quy định.

UBND tỉnh công nhận xã Nà Sáy cơ bản đạt các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo 04 xã (Rạng Đông, Pú Nhung, Mường Mùn, Mùn Chung) hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận xã cơ bản đạt các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

1.5. Công tác thủy lợi, nước sinh hoạt và phòng chống thiên tai

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn các đơn vị, tổ chức quản lý, khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi trên địa bàn đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất của người dân.

- Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn các cấp. Xây dựng và triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai theo các cấp độ rủi ro và kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện năm 2021. Chỉ đạo các xã, thị trấn chủ động các phương án sẵn sàng đảm bảo an toàn phòng chống thiên tai. Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kịp thời thông tin tới nhân dân để chủ động phòng tránh nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại khi có thiên tai xảy ra.

2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng và quy hoạch đô thị

2.1. Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Chỉ đạo thực hiện tốt sản xuất công nghiệp trên địa bàn, cụ thể: Nước máy sản xuất: 350.000 m³; gạch các loại: 11,4 triệu viên; đá khai thác: 18.400 m³.

- Duy trì và phát triển các ngành nghề truyền thống của địa phương, các ngành tiểu thủ công nghiệp như: Xay xát, dệt vải, đồ thổ cẩm, công cụ cầm tay...

2.2. Đầu tư - Xây dựng

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cùng các Nhà đầu tư khảo sát, đề xuất các dự án đầu tư vào địa bàn huyện².

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, GPMB nhằm đảm bảo tiến độ các công trình đã được phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ tiến độ thực hiện dự án; quản lý tốt chất lượng công trình, nghiệm thu khối lượng, thanh toán, quyết toán các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng đúng quy định. Kết quả thực hiện:

² Cụ thể: - Tập đoàn TH True Milk: Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trồng cây Mắc Ca kết hợp du lịch trang trại, du lịch trải nghiệm tại xã Pú Xi, Mường Khong, Mường Thín, Mường Mùn, Na Tông, huyện Tuần Giáo.

- Dự án trồng cây dược liệu dưới tán rừng tại xã Tênh Phong (hiện đã trồng được hơn 1.000 cây sâm Ngọc Linh, hiện cây sinh trưởng và phát triển tốt).

- Công ty TNHH Thương mại và xây dựng số 6: Dự án nghiên cứu trồng cây Mắc Ca và cây dược liệu cùng một số loại cây khác và Dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Công ty TNHH giáo dục và thương mại dịch vụ Hoa Ba: Dự án đầu tư xây dựng siêu thị Hoa Ba Tuần Giáo.

- Công ty Cổ phần Đường bộ 226: Dự án xây dựng bến xe huyện Tuần Giáo; Dự án chợ Trung tâm huyện Tuần Giáo và Dự án xây dựng trạm Asphalt.

- Công ty CP Môi trường Đô thị và Xây dựng tỉnh Điện Biên: Dự án xây dựng Nhà máy xử lý rác thải Tuần Giáo.

- + Kế hoạch vốn giao năm 2021: 149.960,5 triệu đồng
- + Giá trị khối lượng thực hiện ước đạt: 57.214,7 triệu đồng
- + Giá trị thanh toán giải ngân ước đạt: 70.262,1 triệu đồng (đạt 46,9% KH vốn)

(Chi tiết có các biểu kèm theo)

2.3. Công tác quy hoạch

Tiếp tục chỉ đạo tăng cường quản lý đầu tư xây dựng tại thị trấn Tuần Giáo theo quy hoạch. Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm thị trấn Tuần Giáo (khu công viên cây xanh trung tâm huyện Tuần Giáo, đường từ Ngầm Chiềng An đến khối Đoàn Kết ...). Triển khai lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030. Cấp phép xây dựng cho 12 trường hợp xây dựng nhà ở tư nhân trên địa bàn thị trấn Tuần Giáo.

3. Công tác quản lý tài nguyên - môi trường

- Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường quản lý đất đai, quản lý tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn. Công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Hoàn thành xây dựng phương án, dự toán kinh phí giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trình các sở, ngành tỉnh thẩm định. Thực hiện giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư một số công trình, dự án; giải quyết các vụ tranh chấp đất đai trên địa bàn.

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Minh Thắng 2, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo.

- Thực hiện cấp giấy chứng nhận QSD đất và tài sản gắn liền với đất cho 111 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 18,1 ha; gia hạn quyền sử dụng đất nông nghiệp cho 176 trường hợp; xác nhận thế chấp, xóa thế chấp giao dịch bảo đảm cho 367 trường hợp.

- Hoàn thành đấu giá quyền sử dụng 09 thửa đất tại khu đất Kho lương thực, khối Trường Xuân, thị trấn Tuần Giáo.

4. Các ngành dịch vụ

- Thương mại dịch vụ khá sôi động, hàng hóa đa dạng phong phú đáp ứng nhu cầu mua sắm và tiêu dùng của nhân dân, nhất là trong dịp tết dương lịch và tết Nguyên đán Tân Sửu.

- Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 31 hộ gia đình và 04 HTX với tổng số vốn kinh doanh 32.230 triệu đồng, giải quyết việc làm cho 111 lao động; cấp 02 giấy phép bán lẻ khí hóa lỏng ga.

- Hoạt động bưu chính - viễn thông tiếp tục được duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ. Công văn, thư, báo được chuyển phát kịp thời, bảo đảm mạng

lưới thông tin thông suốt, công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính được đẩy mạnh.

5. Tài chính - ngân hàng

5.1. Hoạt động tài chính

- Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách, đặc biệt là tăng cường các giải pháp đẩy nhanh thu ngân sách trên địa bàn. Tổng thu ngân sách địa phương đạt 344.919 triệu đồng, đạt 50,5% dự toán; trong đó thu trên địa bàn đạt 27.010 triệu đồng, đạt 51% dự toán.

- Các khoản chi ngân sách thực hiện tiết kiệm, đúng chính sách, các khoản chi đột xuất cho các nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, an sinh xã hội và công tác bầu cử đảm bảo kịp thời. Tổng chi ngân sách đạt 339.352 triệu đồng, đạt 49,7% dự toán.

5.2. Hoạt động ngân hàng

Các ngân hàng đã chủ động về nguồn vốn để đầu tư tín dụng góp phần phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Cụ thể:

- Ngân hàng Chính sách xã hội có tổng nguồn vốn tín dụng: 544,3 tỷ đồng, tổng dư nợ: 540,4 tỷ đồng, nợ quá hạn chiếm 0,18% tổng dư nợ.

- Ngân hàng No&PTNT có tổng nguồn vốn huy động: 505 tỷ đồng; tổng dư nợ: 710 tỷ đồng, nợ xấu dưới 3% tổng dư nợ.

- Ngân hàng Bưu điện Liên Việt (phòng giao dịch Tuần Giáo) có tổng nguồn vốn huy động: 110 tỷ đồng; tổng dư nợ: 95 tỷ đồng.

- Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (chi nhánh huyện Tuần Giáo) có tổng nguồn vốn huy động: 85 tỷ đồng; tổng dư nợ: 258 tỷ đồng.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Về Giáo dục - Đào tạo

- Chỉ đạo ngành giáo dục, phối hợp UBND các xã thị trấn huy động và duy trì sĩ số học sinh với tổng số học sinh cuối năm đạt 27.439 học sinh (gồm: 8.268 trẻ mầm non, 10.259 học sinh tiểu học, 6.780 học sinh THCS, 2.050 học sinh THPT và 82 học viên bổ túc THPT), đạt 99,1% so với đầu năm học và đạt 102,7% KH tỉnh giao. Thực hiện điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học theo chỉ đạo của UBND tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức dạy, học phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020-2021 và đạt kết quả cao với 100% trẻ mầm non được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng; tỷ lệ học sinh chuyển lớp và hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tỷ lệ học sinh chuyển lớp THCS đạt 99,77%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 99,87% (tăng 0,1% so với năm 2020). Chỉ đạo tổng kết Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1 và đề xuất lựa chọn bộ sách giáo

khoa đối với lớp 2, lớp 6 năm học 2021-2022. Tổ chức và tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi dành cho cán bộ, giáo viên và học sinh³.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia⁴; duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn các trường chuẩn quốc gia; đề nghị công nhận mới 01 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% KH. Công tác PCGD, XMC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo với 100% xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; 100% xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3 (vượt chỉ tiêu 01 xã so với kế hoạch UBND tỉnh giao); 17/19 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 (vượt chỉ tiêu 07 xã so với kế hoạch UBND tỉnh giao); 100% xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn XMC mức độ 2.

- Tổ chức 14 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 473 học viên, đạt 43% KH. Liên kết duy trì 02 lớp trung cấp nghề Công tác xã hội với 48 học viên, 01 lớp Đại học Luật với 32 học viên và 01 lớp Đại học nông - lâm với 33 học viên.

2. Về Văn hoá, thể dục thể thao và truyền thanh – truyền hình

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt tăng cường tuyên truyền về Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và phòng, chống dịch Covid-19⁵.

- Căn cứ diễn biến tình hình dịch Covid-19, huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao theo từng thời điểm, bảo đảm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Một số hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao được tổ chức (trước khi dịch bùng phát) đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tích cực lao động sản xuất của các tầng lớp nhân dân. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm chỉ đạo⁶.

³ Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với cấp mầm non và THCS; Tổ chức hội thi “Bé khỏe, bé ngoan” cấp huyện; Tham gia cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh lần thứ VIII (kết quả đạt 02 giải nhì, 01 giải ba); Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện (kết quả có 160/342 học sinh đạt giải); tham gia kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh (kết quả có 52/79 học sinh đạt giải); tham gia cuộc thi sáng tạo Thanh Thiếu niên, Nhi đồng huyện Tuần Giáo năm 2021 (kết quả có 21 sản phẩm dự thi đạt giải); tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Điện Biên lần thứ XX, năm 2021 (kết quả đạt 47 giải đối với các nội dung tham gia thi đấu). Phối hợp Huyện Đoàn Tuần Giáo tổ chức Hội thi “Vũ điệu sân trường” năm 2021...

⁴ Bao gồm: MN Sao Mai; MN Quài Cang; MN Hoa Ban; TH Pú Nhung, PTDTBT TH Ta Ma, TH Mường Thín; PTDTBT THCS Mường Mùn, TH&THCS Tòa Tình (đã thực hiện đánh giá ngoài các trường: TH Pú Nhung, PTDTBT TH Ta Ma, TH Mường Thín, MN Sao Mai; MN Quài Cang; MN Hoa Ban).

⁵ Cụ thể: Đăng tải được 985 tin, 273 bài trên hệ thống loa truyền thanh; treo 160 lượt băng rôn, khẩu hiệu; thay 32 mặt pa nô; tổ chức được 91 buổi tuyên truyền lưu động; các xã, thị trấn triển khai mô hình “Tiếng loa di động” (hệ thống loa, còi, pa nô nhỏ gắn vào xe gắn máy) thực hiện gần 400 lượt tuyên truyền lưu động về bầu cử gắn với phòng, chống dịch bệnh Covid 19 đến 100% các bản, khối phố trên địa bàn huyện.

- Xây dựng các bản tin tuyên truyền, cổ động tại cơ sở sử dụng tiếng dân tộc (tiếng Thái và tiếng Mông) nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

⁶ Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường quản lý, giữ nguyên hiện trạng đối với các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khoanh vùng, cắm mốc, đề xuất triển khai

- Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện: Đến thời điểm hiện tại có 16.226 hộ gia đình đăng ký xây dựng gia đình văn hóa; 171 bản, khối phố đăng ký xây dựng bản, khối phố văn hóa; 133 cơ quan, đơn vị đăng ký đạt chuẩn văn hóa (chiếm 99,3% tổng số cơ quan, đơn vị); 12 xã đăng ký đạt chuẩn Văn hóa nông thôn mới và thị trấn Tuần Giáo đăng ký đạt Văn minh đô thị; duy trì thực hiện quy ước tại 177 khối, bản.

3. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

- Ban Chỉ đạo huyện được kiện toàn, thường xuyên họp và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung và ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh, hướng dẫn của Sở Y tế về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin về tình hình dịch bệnh và tuyên truyền, vận động người dân nghiêm chỉnh chấp hành các biện pháp phòng chống dịch, nhất là thông điệp 5K của Bộ Y tế. Tổ chức 28 cuộc kiểm tra công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại một số cơ quan, đơn vị và địa bàn một số xã, thị trấn. Thành lập 03 chốt kiểm dịch trên địa bàn huyện⁷ và đã thực hiện khai báo y tế cho 101.160 lượt người và kiểm soát 24.810 lượt phương tiện giao thông. Tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 (02 đợt) cho 897 lượt người, đạt 100% lượng vắc xin được cấp và không có trường hợp phản ứng nặng sau tiêm.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn phối hợp Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 cấp xã (đặc biệt là phát huy vai trò của các Tổ Covid-19 cộng đồng) tăng cường tuyên truyền về các biện pháp phòng chống dịch, thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin người đến, đi khỏi địa bàn; Công an huyện chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan truy vết các trường hợp F1, F2; Tổ chức cách ly tập trung cho 260 người (trong đó 187 người đã hết thời gian cách ly); cách ly tại nhà 2.307 người (trong đó 2.233 người đã hết thời gian cách ly); tình trạng sức khỏe hiện tại của những trường hợp trên đều ổn định.

- Tổ chức xét nghiệm 844 mẫu, trong đó 844 mẫu có kết quả âm tính với vi rút SARS-CoV-2 (bao gồm: 130 mẫu F1; 349 mẫu F2; 150 mẫu trường hợp về từ Bắc Giang, Bắc Ninh và những vùng có dịch; 78 mẫu của nhân viên y tế; 121 mẫu viêm phổi cộng đồng).

các dự án bảo tồn, tôn tạo, tu bổ, phục dựng 03 điểm di tích thuộc Di tích Quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ trên địa bàn huyện gồm: Đèo Pha Đin, Điểm tập kết hậu cần tại ngã ba Tuần Giáo, Hang Thẩm Púa.

Tăng cường bảo tồn, gìn giữ, phát huy văn hóa phi vật thể cùng các nét văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số chủ yếu trên địa bàn huyện. Tổ chức Lễ công bố và trao chứng nhận di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia đối với Lễ Pang Phóng của người Kháng xã Rạng Đông.

⁷ Gồm: Chốt kiểm dịch chân đèo Pha Đin và chốt kiểm dịch bản Chấn xã Quài Nưa (do UBND tỉnh quyết định thành lập) và chốt kiểm dịch tại xã Tủa Tình (do UBND huyện quyết định thành lập).

- Tiếp nhận và chuyển 224,7 triệu đồng tiền đóng góp, ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 của các tổ chức, cá nhân cho UB MTTQ Việt Nam tỉnh⁸. Phong trào ủng hộ nhu yếu phẩm cho cán bộ trực các chốt kiểm dịch và các đối tượng tại các khu cách ly được lan tỏa rộng rãi trên địa bàn.

4. Công tác y tế - dân số

- Công tác y tế được triển khai thực hiện theo kế hoạch và đảm bảo phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19. Thực hiện nghiêm túc công tác thường trực cấp cứu, khám chữa bệnh với tổng số lần khám bệnh là 36.244 lượt người, điều trị nội trú cho 5.232 lượt người, điều trị ngoại trú cho 636 lượt người. Các Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được triển khai theo kế hoạch. Triển khai xây dựng xây dựng 02 xã (Mường Khong, Ta Ma) đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

- Tổ chức kiểm tra 40 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân (kết quả các cơ sở đều chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật); kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn thực phẩm tại 30 đơn vị trường học có tổ chức nấu ăn cho học sinh⁹; tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm được 664 lượt cơ sở sản xuất, kinh doanh và test nhanh 221 mẫu, kết quả đều âm tính và đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em luôn được quan tâm, triển khai¹⁰ và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì trẻ em”. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị 4 trẻ em vào Làng Trẻ em SOS Điện Biên Phủ sinh sống; 15 trẻ em tham gia chương trình “Cặp lá yêu thương” do Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất. Vận động xây dựng quỹ Bảo trợ trẻ em được 200 triệu đồng.

5. Về bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và các lĩnh vực xã hội khác

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội bảo đảm đúng quy định¹¹.

⁸ Điển hình Một số tổ chức, đơn vị đóng góp, ủng hộ như: UBND thị trấn Tuần Giáo (42,04 triệu đồng), UBND xã Quài Cang (17,18 triệu đồng), Ban QLDA các công trình huyện (10 triệu đồng), Công ty TNHH ĐT&XD Mạnh Quân (5 triệu đồng), Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên...

⁹ Kiểm tra đa số các đơn vị nhà trường đều chấp hành nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, tuy nhiên vẫn có các đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc như: Trường THPT Tuần Giáo, Trường PTDTBT THCS & THPT Quài Tở...

¹⁰ Hỗ trợ, tặng quà 429 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết nguyên đán, tết thiếu nhi, hỗ trợ trẻ bị tai nạn, thương tích với kinh phí 107,4 triệu đồng. Phối hợp với đoàn công tác Trung tâm II thuộc Hội cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam, Trung tâm phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh tổ chức khám sàng lọc cho hơn 300 trẻ em khuyết tật...

¹¹ Chính sách người có công: Chi trả chế độ cho 102 đối tượng người có công; chi trả mai táng phí cho 40 người. Tổ chức đi thăm hỏi, động viên tặng 370 suất quà cho các đối tượng và gia đình người có công với cách mạng với kinh phí 148,8 triệu đồng (trong đó có 181 suất quà của Chủ tịch nước với kinh phí 54,3 triệu đồng) nhân dịp tết Nguyên đán. Cấp thẻ BHYT cho 439 người hưởng trợ cấp hàng tháng, cựu chiến binh, người có công hưởng trợ cấp 01 lần huân, huy chương. Rà soát lại 181 hộ gia đình người có công với cách mạng để hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Chính sách bảo trợ xã hội: Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 3.292 người (trong 6 tháng đầu năm đã xem xét và quyết định trợ cấp hàng tháng thêm cho 330 người cao tuổi, người già cô đơn không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, người tàn tật). Hỗ trợ 85,125 tấn gạo cho 1.222 hộ (5.675 khẩu) bảo trợ xã hội, hộ nghèo không có khả năng ăn tết. Tổ chức cấp 131,475 tấn gạo cứu đói giáp hạt (từ Cục dự trữ Quốc gia) cho 1.802 hộ (8.765 khẩu) thuộc hộ nghèo thiếu đói về lương thực. Cấp 29.018 thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, đối tượng

- Triển khai đồng bộ, lồng ghép các hoạt động phòng chống HIV/AIDS như: Thông tin, truyền thông, giám sát, can thiệp giảm hại, hỗ trợ dự phòng lây truyền mẹ con... Duy trì tốt công tác điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho 410 đối tượng.

- Giải quyết được việc làm cho 508 lao động, đạt 50,8% KH, trong đó xuất khẩu lao động được 03 người. Phối hợp với các doanh nghiệp, công ty ngoài tỉnh lập danh sách, hỗ trợ tiền vé xe cho 56 lao động về nghỉ Tết nguyên đán Tân Sửu với kinh phí 43,9 triệu đồng. Phối hợp với Trường Cao đẳng Than khoáng Việt Nam tổ chức tuyên truyền tư vấn học nghề, tạo việc làm cho 150 lượt người tại 4 xã: Tỏa Tình, Tênh Phong, Nà Sáy, Mường Thín; tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần Vạn Xuân VIVAXAN và Công ty Cổ phần Bách nghệ Toàn cầu tư vấn, tuyển chọn lao động trên địa bàn huyện đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, tại các thị trường: Nhật Bản, Đài Loan, Romania, Ba Lan.

5. Công tác dân tộc, tôn giáo

- Tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời 175 lượt người có uy tín với tổng kinh phí là 89,9 triệu đồng; cấp phát 56.223 ấn phẩm báo, tạp chí đến đối tượng thụ hưởng đảm bảo thời gian quy định. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh khảo sát, xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số năm 2021”.

- Chỉ đạo tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng dịch bệnh Covid-19 để hoạt động mê tín dị đoan, trục lợi, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Phát hiện 06 hộ, 33 khẩu và 02 cá nhân bỏ tín ngưỡng truyền thống của dân tộc, tin theo luận điệu tuyên truyền tôn giáo; 08 trường hợp đi học giáo lý, giáo luật tại các tổ chức tôn giáo trong và ngoài địa bàn; vận động được 01 hộ (05 khẩu) tại xã Phình Sáng bỏ sinh hoạt tôn giáo quay trở lại phong tục truyền thống của dân tộc. Cấp phép sinh hoạt tập trung cho 03 điểm nhóm hoạt động đạo tại địa bàn các xã Tênh Phong và Mường Mùn. Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định và tuân thủ theo pháp luật, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

III. Lĩnh vực tư pháp, thanh tra và tổ chức chính quyền

1. Công tác tư pháp

Tổ chức 54 cuộc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật với 4.379 lượt người tham dự; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tư pháp trên địa bàn. Tổng hợp, chấm điểm và công nhận 17 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. Kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở, tổ chức hòa giải 46 vụ (trong đó: Hòa giải thành: 27 vụ, không thành: 14 vụ và 05 vụ đang giải quyết). Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính được chú trọng thực hiện. Thẩm định hồ sơ đưa 23 đối tượng vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Cung cấp đầy

đủ sổ sách, biểu mẫu hộ tịch cho các xã, thị trấn; công tác quản lý, đăng ký hộ tịch, chứng thực thực hiện theo quy định¹².

2. Công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Kết thúc và ban hành kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai, việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại UBND các xã: Tỏa Tình, Quài Tở, Quài Cang, Pú Nhung (trong đó: Kiểm điểm rút kinh nghiệm 18 cá nhân và thu hồi số tiền 56,5 triệu đồng). Tiếp tục triển khai thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc sửa chữa, nâng cấp các công trình do UBND thị trấn và UBND xã Quài Tở làm chủ đầu tư năm 2018, 2019 và 2020; Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng thuộc thẩm quyền của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

- Hoàn thành kê khai và công khai tài sản, thu nhập lần đầu cho 494 người, đạt 100% người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định.

- Thực hiện 99 lượt tiếp công dân thường xuyên, định kỳ với 142 lượt người (cấp huyện 41 lượt với 75 lượt người, cấp xã 58 lượt với 67 lượt người) về các nội dung: Đề nghị, phản ánh về việc tranh chấp đất đai, bồi thường GPMB, một số chế độ chính sách xã hội... Tiếp nhận 82 đơn đủ điều kiện xử lý (trong đó: 02 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo và 78 đơn đề nghị), UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn giải quyết theo quy định.

3. Tổ chức chính quyền

- Hoàn thành đánh giá, xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, xếp loại chính quyền cơ sở năm 2020; đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2020. Bầu bổ sung thêm 01 lãnh đạo UBND huyện, kiện toàn một số chức danh lãnh đạo các phòng ban và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện. Hoàn thành tuyển dụng 65 giáo viên, nhân viên các đơn vị trường học và 04 công chức cấp xã.

- Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục quan tâm thực hiện xây dựng chính quyền điện tử; phát triển cổng dịch vụ công trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức của cán bộ công chức trong thực thi công vụ. Tổ chức tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC của huyện năm 2020

¹² Đăng ký khai sinh cho 1.380 trường hợp; đăng ký lại việc khai sinh cho 1.594 trường hợp; đăng ký khai tử cho 211 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 358 cặp; xác nhận tình trạng hôn nhân cho 331 trường hợp; nhận cha-mẹ-con cho 66 trường hợp; thay đổi cải chính hộ tịch cho 234 trường hợp... Chứng thực 29.748 việc, thu lệ phí gần 159,5 triệu đồng.

và thu thập, biên tập tài liệu kiểm chứng phục vụ chấm điểm chỉ số CCHC của huyện năm 2020 gửi Sở Nội vụ.

4. Công tác bầu cử đại biểu QH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

- Xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử cụ thể, phân công nhiệm vụ rõ ràng; phối hợp chặt chẽ với TT HĐND huyện và UB MTTQ Việt Nam huyện chuẩn bị nhân sự, cơ cấu, thành phần đảm bảo dân chủ, minh bạch, đúng quy định.

- Chính quyền các xã, thị trấn và lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự; xây dựng các phương án và tổ chức tốt việc bầu cử trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử được triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả. Các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử huyện đã thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ được giao. Công tác tổ chức bầu cử được triển khai đúng luật, tạo sự đồng thuận trong nhân dân và cử tri.

- Kết quả: Bầu được 07 đại biểu HĐND tỉnh, 35 đại biểu HĐND huyện và 401 đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026.

IV. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, mệnh lệnh cấp trên, thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, bảo vệ an toàn các địa bàn trọng điểm. Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tuyển quân với 155 đ/c tân binh (120 đ/c quân sự; 35 đ/c công an). Tổ chức tập chiến đấu phòng thủ tại xã Pú Xi và xã Chiềng Sinh với 136 người tham gia, đạt kết quả giỏi. Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2021 với quân số 21 đồng chí; huấn luyện lực lượng thường trực với quân số 95 đồng chí. Chỉ đạo Ban CHQS các xã, thị trấn (xã Pú Xi, Chiềng Sinh, Pú Nhung, Mường Mùn, thị trấn Tuần Giáo) huấn luyện DQTV năm 2021 với tổng quân số 157 đ/c, huấn luyện dân quân năm thứ nhất và binh chủng với tổng quân số 278 đ/c bảo đảm đúng nội dung, chương trình, thời gian và đạt kết quả khá. Thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân trong phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc". Tăng cường công tác quản lý xuất nhập cảnh¹³; triển khai các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội¹⁴.

¹³ Phát hiện 32 trường hợp xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc quay trở về địa phương, lập hồ sơ, làm rõ động cơ, mục đích, xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 trường hợp, thu nộp ngân sách 10 triệu đồng và thực hiện cách ly theo đúng quy định.

¹⁴ Tội phạm về hình sự: Phát hiện 08 vụ, bắt 11 đối tượng về hành vi trộm cắp tài sản (03 vụ), giết người (04 vụ), lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (01 vụ). Bắt 04 đối tượng truy nã và giao cho các đơn vị thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tội phạm ma túy: Phát hiện 58 vụ, bắt 62 đối tượng về hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vi phạm pháp luật về kinh tế: Phát hiện 01 vụ, 01 đối tượng về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, thu giữ 50 đầu thuốc lá điện tử và đã bàn giao cho Đội QLTT số 2 xử lý theo quy định.

Tăng cường lực lượng, triển khai thực hiện Kế hoạch thu thập hồ sơ cấp Căn cước công dân được 52.680 hồ sơ, đạt 87,07% số lượng người cần cấp Căn cước công dân trên địa bàn. Thụ lý, điều tra 67 vụ với 77 bị can, kết thúc điều tra đề nghị truy tố 48 vụ với 56 bị can, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh điều tra theo thẩm quyền 06 vụ với 08 bị can, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng điều tra theo thẩm quyền 01 vụ với 01 bị can, chuyển kỳ sau tiếp tục điều tra 12 vụ với 12 bị can. Tăng cường công tác vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ¹⁵. Công tác bảo đảm an toàn giao thông¹⁶, phòng chống cháy nổ được tăng cường¹⁷. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Những kết quả nổi bật

- Thực hiện phòng chống, kiểm soát tốt dịch Covid-19 và trên địa bàn chưa có ca nhiễm bệnh.
- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu QH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với 100% cử tri tham gia bỏ phiếu, các đại biểu trúng cử đều có tỷ lệ phiếu bầu cao, bảo đảm đúng cơ cấu, thành phần.
- Kịp thời phát hiện, khoanh vùng, tổ chức cách ly điều trị và không để bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò lây lan trên địa bàn huyện.
- Công tác quản lý ngân sách được bảo đảm. Tiến độ triển khai thực hiện, giải ngân nguồn vốn đầu tư năm 2021 có chuyển biến tích cực.
- Các lĩnh vực văn hóa - xã hội cơ bản đạt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Công tác an sinh xã hội được đảm bảo.

Vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện 01 vụ mua bán trái phép động vật rừng, thu giữ 09 cá thể cây và giao cho Hạt kiểm lâm xử lý theo quy định.

Tai nạn, thương tích: Xây ra 06 vụ tự tử, 01 tai nạn rui ro, 03 vụ tai nạn giao thông làm 08 người chết, 04 người bị thương và thiệt hại tài sản ước tính khoảng 22 triệu đồng.

¹⁵ Vận động nhân dân giao nộp 82 khẩu súng tự chế, 02 nòng súng kíp, 06 kiếm tự tạo, 01 đầu đạn pháo 105 ly, 19 quả đạn cối 60mm, 02 dao phông, 02 dao nhọn, 01 dùi cui kim loại, 01 bình xịt hơi cay, 01 ống sắt và 12 kích điện đánh bắt thủy sản trái phép.

¹⁶ Tổ chức 06 buổi tuyên truyền lưu động, 12 buổi tuyên truyền Luật giao thông, quy định của pháp luật về PCCC và một số biện pháp an toàn về PCCC với 2.220 người tham gia; vận động 06 chủ phương tiện đường thủy ký cam kết chấp hành các quy định về đường thủy nội địa; phát 855 cuốn cẩm nang phòng, chống tai nạn giao thông do rượu bia cho người tham gia giao thông. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát nhắc nhở 862 trường hợp chấp hành Luật GTĐB, lập biên bản 735 trường hợp vi phạm, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 569 trường hợp, nộp ngân sách nhà nước 299,68 triệu đồng, tước 26 GPLX, tạm giữ 41 xe mô tô.

¹⁷ Tổ chức 01 buổi tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCCC và một số biện pháp an toàn về PCCC với 54 người tham dự. Tổ chức cho 53 hộ dân kinh doanh tại chợ trung tâm ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC, 90 cơ sở lập hồ sơ quản lý, theo dõi công tác PCCC và phương án chữa cháy. Phối hợp PC07, PC06 Công an tỉnh, Sở Công thương kiểm tra điều kiện an toàn PCCC đối với 10 cơ sở (Kết quả các cơ sở đã chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH)...

- Kỷ cương, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước từng bước được nâng lên; quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

II. Một số hạn chế, yếu kém

- Tiến độ giải quyết tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình tại một số xã, thị trấn còn chậm.

- Một số sắc thuế đạt thấp so với dự toán như: Thuế tài nguyên (đạt 23,3% dự toán); thu cấp quyền sử dụng đất (đạt 10% dự toán).

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện chế độ báo cáo của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có nơi, có lúc chưa được đảm bảo, chất lượng báo cáo chưa cao.

- Tình hình trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn nhân tố gây mất ổn định và có chiều hướng gia tăng như: mua bán, sử dụng ma túy (tăng 27 vụ và 25 đối tượng so với cùng kỳ năm trước); giết người (04 vụ, tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm trước và chiếm 57,1% tổng số vụ án giết người trên địa bàn tỉnh trong 06 tháng đầu năm).

III. Nguyên nhân của các hạn chế, yếu kém

1. Nguyên nhân khách quan

- Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh, khả năng nộp thuế của một số doanh nghiệp trên địa bàn.

- Lượng mưa trung bình các năm gần đây thấp, lượng nước về hồ chứa ít, thời gian phát điện các nhà máy thủy điện bị rút ngắn, Điện lượng phát được giảm dẫn đến thuế tài nguyên giảm.

- Nguồn lực đầu tư phát triển chưa đáp ứng được nhu cầu cho phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách được huy động còn hạn chế.

- Các loại tội phạm (đặc biệt là tội phạm ma túy và tội phạm hình sự) hoạt động ngày càng tinh vi và liều lĩnh.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Vai trò người đứng đầu trong thực hiện chức trách nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy; thiếu sự chủ động, tích cực trong công tác tham mưu các nội dung thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý; năng lực, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức còn hạn chế.

- Sự phối hợp của cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng chưa chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm chưa cao; công tác kiểm tra đôn đốc nắm tiến độ để chủ động tham mưu đề xuất xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa thường xuyên, kịp thời.

- Một bộ phận nhân dân, nhất là người nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước, chưa có ý thức, quyết tâm phấn đấu vươn lên thoát nghèo.

Phần II

MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Để phấn đấu hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021, UBND huyện xác định cần triển khai thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực, chủ động, quyết liệt thực hiện đồng bộ 07 nhiệm vụ trọng tâm và 09 nhóm giải pháp chủ yếu đề ra từ đầu năm¹⁸; căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2021 của cơ quan, đơn vị mình nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế và phấn đấu hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch được giao tại Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND huyện Tuần Giáo.

2. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức sản xuất đảm bảo diện tích, lịch thời vụ, chú trọng đầu tư, chăm sóc, kiểm soát chặt chẽ sâu bệnh trên cây trồng và các bệnh trên đàn vật nuôi; chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai. Triển khai hoàn thành kế hoạch trồng rừng và khoanh nuôi tái sinh năm 2021. Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận 04 xã (Rạng Đông, Pú Nhung, Mường Mùn, Mùn Chung) cơ bản đạt các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ các sản phẩm OCOP (Dưa Mè, Mắc Ca).

3. Thường xuyên nắm bắt tình hình, rà soát tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, công trình xây dựng đảm bảo tiến độ và phát huy hiệu quả sau đầu tư; tăng cường công tác quản lý tiến độ, quản lý chất lượng các công trình xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân, phấn đấu giải ngân hết nguồn vốn đầu tư năm 2021. Tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư, đầu tư vào địa bàn huyện, nhất là vào lĩnh vực nông nghiệp.

4. Tiếp tục đôn đốc các xã, thị trấn tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên - môi trường. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chuyên môn và các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đẩy nhanh tiến độ giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai

¹⁸ Ban hành kèm theo Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 về việc ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2021.

đoạn 2019-2023 và lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030. Xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2022.

5. Chi cục thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp cụ thể nhằm đẩy mạnh thu ngân sách trên địa bàn, đặc biệt đối với các sắc thuế đạt thấp như thuế tài nguyên, thuế cấp quyền SDD... Phân đầu hoàn thành dự toán thu ngân sách HĐND huyện giao. Đề nghị các ngân hàng trên địa bàn thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn về vốn vay cho khách hàng bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn theo chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước. Hoàn thành và công khai quyết toán ngân sách năm 2020; xây dựng dự toán ngân sách địa phương năm 2021.

6. Chuẩn bị tốt và phối hợp tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2021. Tổ chức sáp nhập các cơ sở giáo dục theo Đề án đã được phê duyệt. Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị nhà trường, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các xã, thị trấn trong công tác huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp và duy trì sỹ số học sinh các cấp học. Tổ chức dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1; chương trình, sách giáo khoa mới đối với lớp 2 và lớp 6. Từng bước nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và tổ chức đánh giá kết quả học tập chính xác, khách quan. Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí PCGD, XMC tại các xã, thị trấn. Tiếp tục tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo kế hoạch.

7. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền; đặc biệt là thông tin, tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19. Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động văn hóa, các cơ sở kinh doanh du lịch đảm bảo công tác phòng, chống dịch. Chỉ đạo triển khai thực hiện Đại hội TDTT cấp cơ sở tiến tới Đại hội TDTT huyện Tuần Giáo lần thứ IX và tham gia Hội thi tuyên truyền thông tin lưu động tỉnh Điện Biên năm 2021. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, nhắc nhở và xử lý nghiêm các trường hợp không chấp hành các quy định trong phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục duy trì tốt việc giám sát chặt chẽ các đối tượng đến từ vùng dịch, đi làm ăn xa trở về địa phương, truy vết và tổ chức cách ly theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình tiêm vắc xin phòng Covid-19. Phát huy vai trò của các Tổ Covid-19 cộng đồng trong tuyên truyền phòng chống dịch và kiểm soát người ra vào địa bàn, các khu dân cư,

9. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tiếp tục triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2021; nghiên cứu, tham mưu các giải pháp và tăng cường công tác tuyên truyền nhằm khuyến khích hộ nghèo tự lực vươn lên thoát nghèo; chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo, nêu gương điển hình thoát nghèo. Tiếp tục tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội nâng cao chất lượng giám

sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên tham gia tuyên truyền, vận động người nghèo thoát nghèo bền vững; khuyến khích phát huy mạnh mẽ nội lực trong Nhân dân, huy động sự đóng góp tích cực của toàn xã hội vào công tác giảm nghèo.


10. Phối hợp với Thường trực HĐND huyện tổ chức Kỳ họp thứ I - HĐND huyện nhiệm kỳ 2021-2026 kiện toàn các chức danh HĐND và UBND các cấp; Chỉ đạo Hội người cao tuổi tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021 và kiện toàn Ban Đại diện người cao tuổi nhiệm kỳ 2021-2026. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy quản lý Nhà nước. Tổ chức theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực, địa bàn quản lý, làm căn cứ đánh giá xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và phân loại cán bộ, công chức, viên chức cuối năm. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính. Tập trung giải quyết dứt điểm các đơn thư kéo dài, xử lý kịp thời các đơn thư ngay tại cơ sở, hạn chế đơn thư vượt cấp.

11. Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tăng cường nắm tình hình liên quan đến an ninh chính trị. Tổ chức huấn luyện, diễn tập bồi dưỡng kiến thức QP & AN cho các đối tượng theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện kế hoạch tấn công trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ, tết diễn ra trong 6 tháng cuối năm 2021.

12. Đẩy mạnh phát động phong trào thi đua yêu nước từ cơ sở để khơi dậy tinh thần đoàn kết, tin tưởng và khai thác tiềm lực trong xã hội, cũng như sự ủng hộ toàn thể nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp cho sự phát triển; góp phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH & ĐT;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND, LĐ. UBND huyện;
- Các cơ quan thuộc huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Đức

BIỂU TÔNG HỢP CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 (KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN, KHỐI LƯỢNG GIẢI NGÂN)

Đơn vị: Triệu đồng



STT	Tên các nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện đến tháng 6/2021	Khối lượng giải ngân đến tháng 6/2021	Khối lượng thực hiện so với Kế hoạch vốn	Khối lượng giải ngân so với Kế hoạch vốn
	TỔNG CỘNG	149.960,5	57.214,7	70.262,1	38,2%	46,9%
1	Vốn Cân đối NSDP (huyện quản lý)	17.354,0	471,0	2.000,0	2,7%	11,5%
2	Vốn đầu tư từ đầu giá QSD đất	13.005,0	2.385,2	9.004,3	18,3%	69,2%
3	Vốn ngân sách huyện (sự nghiệp có tính chất đầu tư)	89.601,5	54.058,5	58.957,8	60,3%	65,8%
-	Sự nghiệp giao thông	52.026,3	42.288,7	40.692,6	81,3%	78,2%
-	Sự nghiệp thủy lợi	6.623,6	-	3.023,6	0,0%	45,6%
-	Sự nghiệp kinh tế khác	12.453,6	6.531,0	3.661,8	52,4%	29,4%
-	Hỗ trợ đất trồng lúa	2.618,0	1.277,0	1.810,0	48,8%	69,1%
-	Quỹ bảo trì đường bộ	540,0	540,0	540,0	100,0%	100,0%
-	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	15.340,0	3.421,8	9.229,8	22,3%	60,2%
4	Vốn từ nguồn dự phòng NSTW hỗ trợ năm 2020	30.000,0	300,0	300,0	1,0%	1,0%

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 (HUYỆN QUẢN LÝ)

(Kèm theo Báo cáo số BC/UBND ngày tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Tuấn Giáo)

Đơn vị tính: Triệu đồng



TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng KH vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
1	TỔNG CỘNG (VỐN HUYỆN QUẢN LÝ)		115.500,0	17.354,0	471,0	2.763,0	2.000,0	2.100,0	
1	Hạ tầng Nhà máy xử lý rác thải huyện Tuấn Giáo	TT Tuấn Giáo	4.500,0	2.500,0					KCM 2021; Đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư hoàn thiện phương án trình thẩm định phê duyệt
2	Đường từ Ngãm Chiềng An đến Khởi Đoàn Kết	TT Tuấn Giáo	40.000,0	4.120,0					KCM 2021; Đã trình Sở XD thẩm định.
3	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên	TT Tuấn Giáo	18.000,0	4.534,0					KCM 2021; Đã trình Sở XD thẩm định.
4	Công viên cây xanh trung tâm huyện Tuấn Giáo	TT Tuấn Giáo	33.000,0	4.000,0					KCM 2021; Đã trình Sở XD thẩm định.
5	Đường từ bản Hồng Lược xã Nà Sáy – bản Co Dứa xã Mường Khong	Xã Nà Sáy + xã Mường Khong	12.000,0	2.000,0	471,0	2.763,0	2.000,0	2.100,0	Tiếp chi
6	Trụ sở làm việc Phòng Tài chính - Kế hoạch + Phòng Nội vụ + Phòng Văn hóa	TT Tuấn Giáo	8.000,0	200,0					CBDT; Đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư hoàn thiện phương án trình thẩm định phê duyệt

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số BC/UBND ngày tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Tuần Giáo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng KH vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
TỔNG CỘNG									
I	Công trình tiếp chi		30.370,0	13.005,0	2.385,2	14.675,5	9.004,3	18.538,3	
*	Ban QLDA các công trình huyện		25.370,0	10.960,0	2.188,4	14.478,8	6.959,3	16.493,3	
1	Đường từ Sân vận động - huyện đội - QL6 và trận địa phòng không	TT Tuần Giáo	5.080,0	440,0		5.039,0	440,0	4.774,0	Đã hoàn thành - Tiếp chi
2	Xây dựng CSHT khu đất đất giá QSD đất khu đất đường lao khởi Tân Tiến	TT Tuần Giáo	190,0	155,0		165,4	155,0	155,0	Đã hoàn thành - Tiếp chi
3	Nâng cấp vỉa hè khởi Trường Xuân	TT Tuần Giáo	9.500,0	4.000,0	2.188,4	8.890,0	4.000,0	9.000,0	Đã hoàn thành - Tiếp chi
4	Nâng cấp đường nội thị khởi Tân Giang	TT Tuần Giáo	5.600,0	3.050,0		157,9	1.287,9	1.387,9	Đang thi công + GPMB
5	Nâng cấp đường khởi 20/7 - bản Đông	TT Tuần Giáo	5.000,0	3.315,0		226,4	1.076,4	1.176,4	Đang thực hiện GPMB
II	Công trình KCM		5.000,0	2.045,0	196,8	196,8	2.045,0	2.045,0	
*	Ban QLDA các công trình huyện		5.000,0	2.045,0	196,8	196,8	2.045,0	2.045,0	
1	Đèn chiếu sáng, đèn trang trí khu trung tâm thị trấn Tuần Giáo (QL6, QL279 + đường tránh QL279)	Thị trấn Tuần Giáo	5.000,0	2.045,0	196,8	196,8	2.045,0	2.045,0	KCM 2021 - Đang thi công

BIỂU TÔNG HỢP KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP CÓ TÍNH CHẤT ĐẦU TƯ NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số BC/UBND ngày 06 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Thuận Giao)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện			Ghi chú	
				6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng		Lũy kế từ khởi công
TỔNG CỘNG								
A	Sự nghiệp giao thông	155.210,0	52.026,3	42.288,7	105.638,8	40.692,6	110.030,0	
I	Công trình tiếp chi	117.110,0	34.026,3	36.977,7	98.938,8	28.791,6	98.129,0	
*	Ban QLDA các công trình huyện	117.110,0	34.026,3	36.977,7	98.938,8	28.791,6	98.129,0	
1	Nâng cấp đường từ bản Phiêng Pi B - bản Tênh Lá	8.000,0	250,0		7.911,5	250,0	7.700,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
2	Nâng cấp đường bản Môn - bản Hới Trong	5.500,0	650,0	50,0	5.356,5	650,0	5.350,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
3	Khắc phục hậu quả thiên tai đường từ bản Sáng xã Quài Cang đến bản Ché Á xã Toả Tinh	5.000,0	350,0		4.934,0	350,0	4.823,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
4	Nâng cấp đường vào bản Phình Cứ	6.500,0	2.990,5	4.235,0	5.210,0	2.000,0	5.210,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
5	Nâng cấp đường từ bản Hua Sa A - bản Ché Á	10.700,0	3.500,0	3.465,0	8.500,0	3.000,0	8.500,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
6	Nâng cấp đường vào bản Nà Đẳng	2.650,0	200,0		2.559,6	200,0	2.500,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
7	Nâng cấp đường vào bản Kê Cài	3.000,0	1.500,0		2.958,3	1.500,0	2.700,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
8	Nâng cấp đường vào bản Thăm Nặm (giai đoạn 1)	5.500,0	1.960,0	2.500,0	4.549,9	1.960,0	3.960,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
9	Nâng cấp đường vào bản Phình Sáng	1.800,0	200,0		1.777,1	200,0	1.700,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi





Số TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện				Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
10	Nâng cấp đường vào bản Kéo Lửa	Xã Nà Sáy	2.300,0	850,0	1.500,0	2.100,0	850,0	2.018,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
11	Nâng cấp đường, ngăn tràn bản Nậm Cá	Xã Nà Sáy	4.000,0	360,0	1.198,0	3.548,0	48,0	3.548,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
12	Nâng cấp đường Bản Bon A - Noong bà	Xã Rang Đông	2.500,0	800,0		2.237,3	800,0	2.000,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
13	Nâng cấp đường bản Hua Mức 3 - Trung tâm xã (giai đoạn 1)	Xã Pú Xi	5.000,0	2.600,0	2.408,0	4.500,0	2.500,0	4.500,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
14	Nâng cấp cầu bản Xuân Tươi	Xã Mường Mùn	3.200,0	800,0		3.074,0	800,0	2.880,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
15	Nâng cấp đường vào bản Xá Tự (giai đoạn 1)	Xã Tênh Phòng	5.500,0	3.000,0	4.187,0	5.000,0	3.000,0	5.000,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
16	Nâng cấp cầu bản Hiệu	Xã Chiềng Sinh	6.000,0	3.300,0	2.103,0	3.022,0	1.022,0	3.022,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
17	Nâng cấp đường vào bản Co phát (giai đoạn 1)	Xã Nà Tông	5.000,0	1.000,0	2.875,0	4.375,0	1.000,0	4.355,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
18	Nâng cấp đường vào bản Trạm Cũ (giai đoạn 1)	Xã Ta Ma	5.000,0	2.331,8	3.870,0	4.156,0	2.331,8	4.149,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
19	Nâng cấp đường vào bản Phiêng Cai	Xã Phình Sáng	2.300,0	400,0	1.915,0	2.050,0	400,0	2.016,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
20	Khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường Pú Nhung - Ta Ma; Tênh Phòng - ngã ba Há Dừa	Xã Pú Nhung, Tênh Phòng; Ta Ma	2.250,0	410,3	1.610,0	1.810,0	410,3	1.810,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
21	Nâng cấp đường Nà Chùa - Huổi Cây	Xã Mường Mùn	1.730,0	72,1		1.654,0	72,0	1.654,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
22	Nâng cấp đường bản Hiệu - bản Phang	Xã Chiềng Sinh	4.500,0	387,3	296,0	4.100,0	387,0	4.100,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
23	Nâng cấp đường khối Huổi Cù	TT Tuần Giáo	6.000,0	1.450,0		4.445,0	1.007,0	5.452,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi



Số TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
24	Nâng cấp đường bản Sao - bản Cong	Xã Quài Cang	1.200,0	101,7		898,0		898,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
25	Nâng cấp đường bản Lạ	Xã Quài Tở	1.800,0	200,0	1.346,0	1.546,0	200,0	1.546,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
26	Nâng cấp đường bản Chăn	Xã Quài Nưa	3.500,0	979,2	880,0	1.126,0	979,2	1.519,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
27	Sửa chữa đường Nậm Din - Phăng Cù	Xã Phình Sáng	1.100,0	959,0	450,0	545,0	450,0	450,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi
28	Sửa chữa tuyến đường từ bản Hốc xã Mường Mùn - trung tâm xã Pú Xi	Xã Pú Xi	2.400,0	31,6		2.219,0	31,6	2.219,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
29	Khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường bản Nôm - bản Chăn - Hua Chăn; Pa Cá - Nậm Cạ; Phiêng Hin - Hua Sát	Xã Nà Sậy; Xã Mường Khong	680,0	550,0	63,7	593,7	550,0	550,0	CT đang xử lý kỹ thuật bổ sung phương án do đoạn đường bản Nôm - bản Chăn tiếp tục sạt lở với KL rất lớn.
30	Khắc phục hậu quả thiên tai tuyến đường Pú Nhung - Rạng Đông - Phình Sáng	Xã Pú Nhung, Rạng Đông, Phình Sáng	2.500,0	1.842,7	2.026,0	2.183,0	1.842,7	2.000,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
II	Công trình KCM		38.100,0	18.000,0	5.311,0	6.700,0	11.901,0	11.901,0	
*	Ban QLDA các công trình		38.100,0	18.000,0	5.311,0	6.700,0	11.901,0	11.901,0	
1	Nâng cấp đường QL279 - bản Pom Sinh	Xã Chiềng sinh	5.500,0	3.000,0	411,0	631,0	2.000,0	2.000,0	KCM 2021
2	Nâng cấp đường vào bản Co phát (Giai đoạn 2)	Xã Nà Tông	5.300,0	5.000,0	760,0	1.028,0	2.500,0	2.500,0	KCM 2021
3	Nâng cấp đường vào bản Gia Bọp (Giai đoạn 2)	Xã Mường Mùn	4.000,0	3.000,0	3.140,0	3.377,0	3.000,0	3.000,0	KCM 2021
4	Nâng cấp đường bản Hua Múc 3 - Trung tâm xã Pú Xi (giai đoạn 2)	Xã Pú Xi	8.300,0	3.000,0		401,0	401,0	401,0	KCM 2021



Số TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
5	Nâng cấp đường Yao ban Hủa Cạ Thảm Pao xã Quai Trờ (giai đoạn I)	Xã Quai Trờ	10.000,0	2.000,0	500,0	500,0	2.000,0	2.000,0	KCM 2021
6	Nâng cấp đường bản Phung + bản Phú + bản Sái Ngoại	Xã Quai Cang	5.000,0	2.000,0	500,0	763,0	2.000,0	2.000,0	KCM 2021
B	Sự nghiệp thủy lợi		14.830,0	6.623,6	-	2.900,0	3.023,6	5.504,0	-
I	Công trình tiếp chi		8.830,0	3.623,6	-	2.504,0	23,6	2.504,0	
*	Ban QLDA các công trình huyện		8.830,0	3.623,6	-	2.504,0	23,6	2.504,0	
1	Thủy lợi bản Côm, bản Nát	Xã Quai Cang	1.700,0	17,6		1.477,0	17,6	1.477,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
2	Nắp kênh thủy lợi bản Hiều và thủy lợi bản Nậm Mu	Xã Chiêng Sinh, xã Rang Đông	1.130,0	6,1		1.027,0	6,0	1.027,0	CT đã hoàn thành - Tiếp chi
3	Hệ thống tưới ẩm (cây ăn quả)	Xã Rang Đông	6.000,0	3.600,0					Đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư hoàn thiện phương án trình thẩm định phê duyệt.
II	Công trình KCM		6.000,0	3.000,0	-	396,0	3.000,0	3.000,0	
*	Ban QLDA các công trình		6.000,0	3.000,0	-	396,0	3.000,0	3.000,0	
1	Kênh tiêu úng, kênh nội đồng, Chồng xói kênh khu vực Bản Chàng, bản Bông, bản Đứa, Xuân Ban	Xã Quai Trờ	3.000,0	1.500,0		163,0	1.500,0	1.500,0	KCM 2021
2	Nâng cấp sửa chữa NSH bản Nậm Cạ	Xã Nà Sáy	3.000,0	1.500,0		233,0	1.500,0	1.500,0	KCM 2021
C	Sự nghiệp kinh tế khác		31.049,7	12.453,6	6.531,0	9.575,0	3.661,8	11.289,4	
I	Công trình tiếp chi		24.249,7	10.953,6	6.172,0	9.216,0	2.161,8	9.789,4	
*	Ban QLDA các công trình huyện		24.249,7	10.953,6	6.172,0	9.216,0	2.161,8	9.789,4	
1	Khắc phục hậu quả thiên tai công trình khu TĐC thị trấn Tuần Giáo	Thị trấn Tuần Giáo	1.350,0	734,6		334,0	50,0	452,4	Đang TC - Tiếp chi



Số TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMĐT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện				Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
2	Hạ tầng khu đất xen kết nối Tân Giang	Thị trấn Tuấn Giáo	5.300,0	4.500,0		160,0	1.100,0	1.100,0	Tiếp chi - Đang thực hiện công tác GPMB.
3	Xây dựng hạ tầng khu trung tâm xã mới xã Quài Cang	Xã Quài Cang	5.900,0	2.738,9	3.497,0	4.375,0	500,0	3.890,0	Tiếp chi
4	Giải phóng mặt bằng trường tiểu học Pú Xi	Xã Pú Xi	608,4	608,4					Tiếp chi - Chưa có giá đất GPMB - đã trình bổ sung KHSD đất.
5	GPMB bổ sung dự án Trường mầm non Mùn Chung	Xã Mùn Chung	131,3	131,3					Tiếp chi - Chưa có giá đất cụ thể để lập PA và chi trả.
6	Khắc phục hậu quả thiên tai khu nội trú trường PTDTBT THCS Mùn Chung	Xã Mùn Chung	260,0	11,8		260,0	11,8	260,0	Đã hoàn thành - Tiếp chi
7	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu đầu giá OSD đất khu trung tâm xã Chiềng Đông	Xã Chiềng Đông	10.700,0	2.228,5	2.675,0	4.087,0	500,0	4.087,0	Tiếp chi
II	Công trình KCM		6.800,0	1.500,0	359,0	359,0	1.500,0	1.500,0	
*	Ban QLDA các công trình		6.800,0	1.500,0	359,0	359,0	1.500,0	1.500,0	
1	Sửa chữa, cải tạo trụ sở HĐND-UBND huyện	TT Tuấn Giáo	3.300,0	500,0	174,0	174,0	500,0	500,0	KCM 2021
2	Sửa chữa trụ sở xã Mùn Chung + xã Mưông Mùn	xã Mùn Chung + xã Mưông Mùn	3.500,0	1.000,0	185,0	185,0	1.000,0	1.000,0	KCM 2021
D	Quỹ bảo trì đường bộ		3.500,0	540,0	540,0	540,0	540,0	540,0	
1	Nâng cấp đường bản Chăn	Xã Quài Nưa	3.500,0	540,0	540,0	540,0	540,0	540,0	CT đang TC 2020-2021 - Tiếp chi

Biểu số 04

PHẦN BỐ CHI TIẾT NGUỒN VỐN HỖ TRỢ ĐẤT LỬA NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số BC/UBND ngày tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Trảng Giáo)

Đơn vị tính: Triệu đồng



Số TT	Địa điểm xây dựng	TMDT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú	
				6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công		
		TỔNG CỘNG	6.250,0	2.618,0	1.277,0	3.231,9	1.810,0	2.823,9	
		Công trình KCM	5.150,0	2.612,0	1.277,0	2.212,0	1.804,0	1.804,0	
		Ban QLDA các công trình	5.150,0	2.612,0	1.277,0	2.212,0	1.804,0	1.804,0	
1	Kè chống sạt lở suối Năm Hòn (đoạn bản Giảng xã Quài Cang)		1.250,0	612,0	935,0	1.870,0	612,0	612,0	KCM 2021
2	Nâng cấp kênh nội đồng bản Chè Phai + bản Kếp (giai đoạn 2)		3.900,0	2.000,0	342,0	342,0	1.192,0	1.192,0	KCM 2021
	Công trình tiếp chi		1.100,0	6,0	-	1.019,9	6,0	1.019,9	
1	Thủy lợi bản Cường xã Quài Cang		1.100,0	6,0		1.019,9	6,0	1.019,9	Tiếp chi

BIỂU TÔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (CÓ TÍNH CHẤT ĐẦU TƯ) NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số BC/UBND ngày 06 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Thuận Giảo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMBĐT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
	TỔNG CỘNG		37.950,0	15.340,0	3.421,8	17.296,2	9.229,8	17.229,9	-
I	Công trình tiếp chi		14.700,0	5.968,3	2.076,8	14.315,3	5.245,7	13.245,8	-
*	Phòng Giáo dục và Đào tạo		14.700,0	5.968,3	2.076,8	14.315,3	5.245,7	13.245,8	-
1	Cải tạo, sửa chữa Trường MN Ta Ma; PTDTBT THCS Ta Ma	Xã Ta Ma	2.000,0	996,8	315,0	1.977,5	914,1	1.914,1	Tiếp chi
2	Cải tạo, sửa chữa trường TH Phình Sáng; TH Nặm Dìn	Xã Phình Sáng	3.000,0	1.097,3	1.178,1	2.978,1	1.097,3	2.597,3	Tiếp chi
3	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Rạng Đông;	Xã Rạng Đông	2.000,0	978,1		1.978,1	839,7	1.839,7	Tiếp chi
4	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Hoa Sen; TH số 2 Quài Cang	Xã Quài Tờ; Quài Cang	2.000,0	998,2	583,7	1.983,7	866,1	1.866,1	Tiếp chi
5	Cải tạo, sửa chữa trường TH Mường Mùn	Xã Mường Mùn	1.500,0	562,9		1.462,9	467,5	1.367,5	Tiếp chi
6	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Vừ A Dính	Xã Pú Nhung	1.200,0	544,5		1.144,5	468,1	1.068,1	Tiếp chi
7	Cải tạo mặt bằng và phụ trợ trường tiểu học Pú Xi	Xã Pú Xi	1.500,0	134,8		1.334,8		1.200,0	Tiếp chi
8	Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Nặm Dìn	Xã Phình Sáng	1.500,0	655,7		1.455,7	593,0	1.393,0	Tiếp chi
II	Công trình khởi công mới 2021		23.250,0	9.371,7	1.345,0	2.980,9	3.984,1	3.984,1	-



TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMDT	Tổng Kế hoạch vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
*	Phòng Giáo dục và Đào tạo		23.250,0	9.371,7	1.345,0	2.980,9	3.984,1	3.984,1	-
1	Cải tạo, sửa chữa các trường MN, TH xã Quài Tò	Xã Quài Tò	2.400,0	1.000,0	147,7	600,0	800,0	800,0	KCM
2	Cải tạo, sửa chữa trường TH&THCS xã Tòa Tình	Xã Tòa Tình	2.300,0	971,7	146,3	500,0	823,0	823,0	KCM
3	Cải tạo, sửa chữa các trường TH Mưòng Thín, TH Chiềng Sinh	Xã Chiềng Sinh, Mưòng Thín	2.650,0	1.100,0	156,3	156,3	156,3	156,3	KCM
4	Cải tạo, sửa chữa các trường MN, TH xã Quài Cang	Xã Quài Cang	2.700,0	1.100,0	140,5	140,5	140,5	140,5	KCM
5	Cải tạo, sửa chữa các trường MN xã Quài Nưa	Xã Quài Nưa	2.200,0	800,0	121,1	121,1	121,1	121,1	KCM
6	Cải tạo, sửa chữa trường TH Pú Nhung	Xã Pú Nhung	2.100,0	800,0	116,8	500,0	800,0	800,0	KCM
7	Cải tạo, sửa chữa các trường MN, TH xã Nà Tông	Xã nà Tông	2.000,0	800,0	111,9	114,3	114,3	114,3	KCM
8	Cải tạo, sửa chữa trường TH Rạng Đông	Xã Rạng Đông	2.000,0	800,0	112,2	112,2	102,0	102,0	KCM
9	Cải tạo, sửa chữa trường TH Ta Ma	Xã Ta Ma	2.300,0	900,0	136,5	136,5	126,9	126,9	KCM
10	Cải tạo, sửa chữa trường TH Mùn Chung	Xã Mùn Chung	2.600,0	1.100,0	155,7	600,0	800,0	800,0	KCM

BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN TỪ NGUỒN DỰ PHÒNG NSTW HỖ TRỢ NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số BC/UBND ngày tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Tuần Giáo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	TMDT	Tổng KH vốn năm 2021	Khối lượng thực hiện		Khối lượng giải ngân		Ghi chú
					6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	6 Tháng	Lũy kế từ khởi công	
I	TỔNG CỘNG (BAN QLDA CCT)		35.900,0	30.000,0	300,0	300,0	300,0	300,0	
*	Nguồn dự phòng ngân sách trung ương hỗ trợ		35.900,0	30.000,0	300,0	300,0	300,0	300,0	
1	Kè bảo vệ khu dân cư và đất sản xuất khu vực bản Công I, bản Công II, bản Pom Sinh xã Chiêng Đông, huyện Tuần Giáo	Xã Chiêng Đông	14.950,0	13.000,0					KCM 2021; Đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư hoàn thiện phương án trình thẩm định phê duyệt
2	Kè bảo vệ suối Nậm Hua khu vực bản Hiệu, bản Kếp xã Chiêng Sinh, huyện Tuần Giáo	Xã Chiêng Sinh	14.950,0	12.000,0					KCM 2021; Đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư hoàn thiện phương án trình thẩm định phê duyệt
3	Kè bảo vệ khu dân cư khu vực bản Nất xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo	Xã Quài Cang	6.000,0	5.000,0	300,0	300,0	300,0	300,0	KCM 2021; Đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu